TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D K** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐST-DS	*D K, ngày 29 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Mai Thị Thúy Ng, sinh năm 1959

Địa chỉ: 11/16 Trường S, phường Phước L, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Mai D, sinh năm 1974; địa chỉ: 146/2 Hùng V, phường Lộc Th, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1968

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 18 Minh M, tổ dân phố số 13, phường Ninh H, thị xã N H, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Kinh Tế M, xã S T, huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Đình Th - Luật sư Văn phòng luật sư Nguyễn Đình Th thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chậm nhất vào ngày 31/12/2023, bà Nguyễn Thị G trả cho bà Mai Thị Thúy Ng số tiền là 13.025.000.000đ (Mười ba tỷ không trăm hai mươi lăm triệu đồng).

- Bà Mai Thị Thúy Ng trả lại cho bà Nguyễn Thị G 04 bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số CU 211074, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS-01487 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 22/01/2020; Số CS 859966, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS-00230 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 26/8/2019; Số CS-859965, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS-01131 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 27/8/2019; Số CS 696043, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số CS-00968 do Sở tài nguyên và môi trường tỉnh

Khánh Hòa cấp ngày 27/8/2019 đều đứng tên bà Nguyễn Thị G.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị G nộp án phí dân sự sơ thẩm là 60.512.500đ (Sáu mươi triệu năm trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

3. Về biện pháp khẩn cấp tạm thời:

Tiếp tục duy trì biện pháp khẩn cấp tạm thời tại các Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17 tháng 3 năm 2023 và số 02/2023/QĐ-BPKCTT ngày 18 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện D K về "Phong tỏa tài sản của người có nghĩa vụ" để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bà Nguyễn Thị G đối với khoản tiền phải trả cho bà Mai Thị Thúy Ng.

Hủy phong tỏa tài sản bảo đảm: Hoàn trả lại cho ông Mai D số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng) đã phong tỏa theo công văn số 18/CV-CNKH ngày 17 tháng 3 năm 2023 và số tiền 400.000.000đ (Bốn trăm triệu đồng) đã phong tỏa theo công văn số 35/CV-CNKH ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Ngân hàng Thương mại cổ phần K L - Chi nhánh Khánh Hòa tại tài khoản số 11498593, chủ tài khoản Nguyễn Thị Nha Tr.

4. Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành đủ số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán, mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Các đương sự;
- Ngân hàng TMCP K L-Chi nhánh Khánh Hòa;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa